TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**:** 03/2021/HS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thu Hương

Ông Trần Gia Phượng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/12/1992 tại huyện S, tỉnh T; nơi cư trú: Khu 2, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1963; con bà Dương Thị H, sinh năm 1963; chồng: Trần Thế H, sinh năm 1991; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015;Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam, bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu Đại Tụ, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ, đã chết.

Đại diện cho người bị hại:

- Ông: Nguyễn Đắc T (là bố chị N), sinh năm 1943, địa chỉ: Khu Đại Tụ, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đắc T: Anh Nguyễn Đắc T, sinh năm 1971; địa chỉ: Khu Đại Tụ, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh: Dương Văn K (là chồng chị N), sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Thành Công, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Bạch M, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu 8, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Trần Thế H, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 12/6/2021, Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1992, thường trú khu 2, xã T, huyện L (Như đã được Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp giấy phép lái xe hạng A1 ngày 15/3/2018) một mình điều khiển xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 19S1 – 109.48 từ nhà theo đường quốc lộ 32C tránh qua thành phố V để đi làm tại khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố V. Lúc này trời đang mưa. Khi N điều khiển xe đi qua đèn xanh, đèn đỏ ngã tư Dục Mỹ, xã C khoảng 100 mét thì phát hiện phía trước có chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1980 thường trú tại khu Đại Tụ, xã P, huyện L đang dừng xe mô tô Suzuki Viva biển kiểm soát 19S1 – 113.91 ở ven đường bên phải để mặc áo mưa. Do trời mưa làm mờ kính mũ bảo hiểm nên N điều khiển xe bằng tay phải (lúc này xe của N cách vị trí chị N đỗ xe khoảng 02 đến 03 mét), tay trái kéo kính mũ bảo hiểm, khiến N mất tập trung, không làm chủ được tốc độ xe chạy dẫn đến sườn bên phải xe của N va quệt vào sườn bên trái xe của chị N, làm xe mô tô của chị N đổ nghiêng trái xuống lòng đường, chị N bị xe mô tô của N quệt ngã, kéo lê trên nền đường về phía đi thành phố V, xe mô tô của N đổ nghiêng trái đè lên 02 chân chị N gây nên đa chấn thương, N bị ngã xuống đường gãy xương chính mũi. Hai xe mô tô bị hư hỏng. Ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, chị N và N được đưa đi cấp cứu, các phương tiện được người dân dựng ở ven đường và báo lực lượng chức năng đến giải quyết. Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Phú Thọ tiếp nhận vụ việc, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, xác minh ban đầu, tạm giữ các phương tiện, đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 109.48, đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 113.91 cùng giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị Hồng N, Nguyễn Thị N. Sau khi nhận được thông tin chị N tử vong vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển hồ sơ vụ việc kèm theo tang vật, phương tiện cho CQCSĐT CA huyện Lâm Thao tiếp nhận, thụ lý, giải quyết. CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã tiếp nhận, xác minh vụ việc, tiến hành khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định nguyên nhân chết, nồng độ cồn, chất ma túy trong máu đối với tử thi Nguyễn Thị N, yêu cầu định giá thiệt hại đối với hư hỏng của 02 xe mô tô.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Hồng N khai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2021, Như điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 109.48 (của chị Nguyễn Thị Bạch M, sinh năm 1977 ở khu 8, xã P, huyện L cho N mượn làm phương tiện đi lại) từ nhà đi theo đường Quốc lộ 32C, tránh qua thành phố V để đi làm tại khu công nghiệp Thụy Vân, lúc này trời đang mưa nhỏ. Khi đi qua đèn xanh, đèn đỏ ngã tư Dục Mỹ, xã C khoảng 100m, N thấy có 01 người nữ giới (xác định là chị N) đang dừng xe sát lề đường phải theo hướng N đi để mặc áo mưa. Khi khoảng cách còn từ 02 đến 03 mét, N thấy ở phía đường ngược chiều không có phương tiện nào tham gia giao thông, N có ý thức sẽ tránh xe mô tô của chị N đang dừng phía trước để đi vượt lên, tuy nhiên do kính mũ bảo hiểm bị nước mưa làm mờ nên N dùng tay phải điều khiển xe, tay trái kéo kính mũ lên, ngay khi vừa đi qua vị trí chị N dừng xe thì N bị ngã ra đường và được người dân đỡ vào ngồi tại gờ bê tông ven đường sau đó được đưa đi cấp cứu. N không xác định được hai xe có va chạm với nhau hay không, không xác định được vị trí các phương tiện, vị trí người sau khi bị tai nạn, không biết ai là người đã dựng các phương tiện vào ven đường.

CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã rà soát, ghi lời khai các nhân chứng, đến nay các nhân chứng chỉ xác định được: Tại hiện trường chị N mặc 01 áo mưa màu xanh nước biển đậm, bị ngã ra đường trong tư thế xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 109.48 đổ nghiêng bên trái, đè lên 02 chân, xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 113.91 đã được dựng ở ven đường cách vị trí chị N khoảng 10 mét về phía đi cầu Phong Châu. Sau đó có người tiếp tục dựng xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 113.91 vào ven đường, không xác định được ai là người đã di chuyển các phương tiện khỏi hiện trường, không xác định được vị trí nạn nhân bị ngã, vị trí phương tiện bị đổ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi được ghi nhận tại các biên bản, thể hiện:

- Hiện trường nơi xảy ra vụ việc thuộc Km 13 + 400 Quốc lộ 32C tránh qua thành phố V, hướng cầu Phong Châu đi thành phố V, mặt đường rộng 7m50 được trải nhựa áp phan, đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt đoạn, bên phải có gờ bê tông cao 0m26, rộng 0m20, tiếp giáp là nền cỏ mọc rộng 9m50, bên trái là nền đất cỏ mọc rộng 9m50, tiếp giáp là đất ruộng. Chọn mép đường bên phải và điểm mốc Km 13 + 400 bên phải làm chuẩn. Trên hiện trường để lại các dấu vết:

Dấu vết số 1 là vết cày sát đứt đoạn trên mặt đường, hướng cầu Phong Châu đi thành phố V, dài 6m74, chỗ rộng nhất 0m05, chỗ sâu nhất 0m002, vết hình dây cung, khoảng cách từ đỉnh cung đến dây cung 0m28, điểm đầu cách mép bên phải đường 1m20, điểm cuối cách mép phải đường 2m42;

Dấu vết số 2 là vết cày sát trên mặt đường, hướng cầu Phong Châu đi thành phố V, tâm điểm đầu cách mép bên phải đường là 2m16, cách tâm điểm đầu dấu vết số 1 về phía đi cầu Phong Châu 2m80, tâm điểm cuối cách mép bên phải đường 1m70;

Dấu vết số 3 là vết cày sát trên mặt đường, hướng cầu Phong Châu đi thành phố Việt Trì, dài 0m17, rộng 0m05, sâu 0m004, tâm điểm đầu cách mép bên phải đường 1m70, cách tâm điểm cuối dấu vết số 2 về phía đi cầu Phong Châu 0m84, tâm điểm cuối cách mép bên phải đường 1m74;

Dấu vết số 4 là vùng các đồ vật gồm: 01 quần mưa màu xanh, 01 chiếc dép màu đen, 01 chiếc dép màu nâu trên mặt đường, kích thước 1m36 x 1m15, tâm vùng đồ vật cách mép phải đường 1m10 và cách tâm điểm cuối dấu vết số 3 về phía đi cầu Phong Châu 2m35.

- Trên xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 113.91 để lại các dấu vết: tay gương chiếu hậu bên trái đẩy cong từ trước về sau, từ trái sang phải, mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết chà sát, hướng trước về sau, từ trên xuống dưới, mặt ngoài bên trái đầu chắn bùn bánh trước có vết chà sát, điểm cao nhất cách mặt đất 65 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 62 cm, toàn bộ cụm bàn để chân sau bên trái bị gãy tại vị trí gắn với sườn xe, điểm thấp nhất cách mặt đất 40 cm, điểm cao nhất cách mặt đất 53 cm.

- Trên xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 109.48 để lại các dấu vết: vết quệt, trượt hướng trước về sau tại mặt ngoài bên phải má lốp, dấu vết chà sát tại cánh yếm bên phải, vết nứt vỡ tại lốc máy bên phải, tâm điểm nứt vỡ cách mặt đất 33cm (tương ứng với vị trí bàn để chân sau bên trái bị gãy của xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 113.91). Tay gương chiếu hậu bên trái bị đẩy cong từ trước về sau, đầu tay nắm lái bên trái, mặt ngoài bên trái chắn bùn trước, đầu ốc bên trái trục bánh trước, mặt ngoài càng bên trái trục bánh trước, đầu bàn để chân trước, sau bên trái đều để lại các vết chà sát.

- Trên tử thi chị N có các dấu vết tổn thương: Vùng thái dương đỉnh phải có vết tụ máu, sưng nề trên diện 08cmx07cm, mặt trước cẳng chân phải có diện tụ máu, rách da nằm rải rác, kích thước 17cm x 9 cm, lạo xạo 1/3 giữa cẳng chân phải, xương cánh chậu phải sờ thấy lạo xạo, rạch mở vùng da đầu vùng trán, thái dương đỉnh phải tương ứng vị trí sưng nề, tụ máu thấy tổ chức dưới da đầu tụ máu, vỡ xương thái dương trán bên phải trên diện đo được 6cm x 0,1cm, chảy máu qua đường vỡ xương.

Tại bản kết luận giám định số 751/KLGĐ ngày 17/6/2021, Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 209/PC09 – PY ngày 18/6/2021 và Bản kết luận giám định số 750/KLGĐ ngày 19/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Nguyễn nhân chết của chị Nguyễn Thị N là do chấn thương sọ não, trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Thị N không có chất ma túy và không có cồn (Ethanol).*

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Thị Hồng N ngày 12/6/2021 xác định: nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Thị Hồng N là 0.000mg/l khí thở.

Tại Bản kết luận định giá số 40/KL – ĐGTSTT ngày 14/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Thao kết luận: *Trị giá thiệt hại đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki – Viva biển số 19S1 – 113.91 là 295.000 đồng; trị giá*

thiệt hại đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 19S1 – 10.48 là 523.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại là 818.000 đồng (tám trăm mười tám nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Hồng N đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị Ngân số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) và đã sửa chữa hư hỏng của 02 xe mô tô. Gia đình chị Ngân đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu, đề nghị bồi thường gì khác, chị Nguyễn Thị Bạch M không yêu cầu gì đối với Nguyễn Thị Hồng N.

Ngày 18/8/2021, Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện L đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 113.91 và đăng ký xe, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N cho anh Nguyễn Đắc T (là đại diện gia đình chị N); trả lại xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 109.48 và đăng ký xe cho chị Nguyễn Thị Bạch M là chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 39/CT -VKSLT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng N phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (Ba mươi sáu) đến 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thị Hồng N thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng N cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết

Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho Nguyễn Thị Hồng N 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 251189002226 mang tên Nguyễn Thị Hồng N do Sở giao thông vận tải cấp ngày 15/3/2018.

Trả lại cho đại diện gia đình bị hại 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 251159009682 mang tên Nguyễn Thị N do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/9/2015.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Hồng N hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã hoàn toàn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút, tại đoạn đường thuộc km 13 + 400, Quốc lộ 32C tránh qua thành phố V, thuộc khu 10, xã C, huyện L, Nguyễn Thị Hồng N điều khiển xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 19S1 – 113.91 điều khiển xe bằng một tay, thiếu tập trung khi lái xe, đồng thời không tuân thủ quy định của pháp luật về tốc độ, không giảm tốc độ đến mức an toàn, dẫn đến va chạm với chị N và xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 109.48 do chị N điều khiển đang đỗ ở ven đường. Hậu quả làm chị N bị thương tích nặng dẫn đến tử vong, hai xe mô tô bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 818.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thị Hồng N đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12, điểm e khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT – BGTVT ngày 29/8/2020 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 12 quy định "*1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...".* Điều 5 Thông tư 31 quy định "*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:1. ... có chướng ngại vật trên đường";* điểm e khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ quy định: *"e. Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông"*. Như vậy, hành vi của Nguyễn Thị Hồng N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến an ninh trật tự công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng của người

khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo tham gia giao thông nhưng không chấp hành đúng quy định của luật giao thông đường bộ gây ra tai nạn, dẫn đến chết người. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường cho bị hại; đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 260 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 113.91 của chị Nguyễn Thị N bị hư hỏng, bị cáo N đã tự nguyện khắc phục, sửa chữa. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và gia đình bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật. Đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường, nhận lại tài sản và không có đề nghị gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 109.48 của chị Nguyễn Thị Bạch M đã cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng N mượn. Sau khi xảy ra tai nạn, xe bị hư hỏng, bị cáo N đã tự nguyện sửa chữa, chị M đã nhận lại xe, không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, sự tự nguyện đó là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với khoản tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) bị cáo Nguyễn Thị Hồng N đã bồi thường cho gia đình bị hại là khoản tiền chung của bị cáo và anh Trần Thế H. Anh Trần Thế H không đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm thanh toán cho anh khoản tiền trên nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

[4]: Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L đã trả lại cho anh Nguyễn Đắc T (là đại diện gia đình chị N) 01 xe mô tô nhãn hiệu Zuzuki viva BKS 19S1 – 113.91, số máy AEP2101480, số khung 46EOD0100811; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị N ở khu Đại Tụ, xã P, Lâm Thao của xe mô tô biển kiểm soát 19S1 – 113.91; 01 chứng minh nhân dân số 131514435 mang tên Nguyễn Thị N, sinh ngày 15/3/1980 ở

khu Đại Tụ, xã P, Lâm Thao và trả cho chị Nguyễn Thị Bạch M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 19S1-109.48 số máy HC09E0239725, số khung 09023Y239603; 01 đăng ký xe mô tô của xe mô tô BKS 19S1-109.48 mang tên Nguyễn Thị Bạch M, sinh năm 1977 ở khu 8, P, Lâm Thao nên không xem xét, giải quyết tại phần Quyết định của bản án này.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 251189002226 mang tên Nguyễn Thị Hồng N do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 15/3/2018 trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng N; giấy phép lái xe hạng A1 số 251159009682 mang tên Nguyễn Thị N do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/9/2015 là của bị hại, bị hại đã chết cần trả lại cho đại diện gia đình bị hại là phù hợp.

[5]: Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng N phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thị Hồng N thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng N cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Hồng Như thay đổi nơi cư trú thì UBND xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]: Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho Nguyễn Thị Hồng N 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 251189002226 mang tên Nguyễn Thị Hồng N do Sở giao thông vận tải cấp ngày 15/3/2018.

Trả lại cho đại diện gia đình bị hại 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 251159009682 mang tên Nguyễn Thị N do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/9/2015.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2021)

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[6] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện của gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã T, h.Lâm Thao;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Trang